TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 176/2020/QĐST-HNGĐ	*Đầm Dơi, ngày 26 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 384/2020/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Cẩm V, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp M P, xã Tạ A K, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Trương Minh V. sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp M Đ, xã T A K, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Cẩm V và anh Trương Minh V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Cẩm V và anh Trương Minh V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao Trương Gia H, sinh ngày 08/01/2019 cho chị Vàng tiếp tục nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng không đặt ra. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Chị V, anh V sự xác định không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình: Anh V phải chịu 75.000 đồng, chị V phải chịu 75.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010928 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D; chị V được nhận lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D;
- UBND xã T A K, huyện Đ D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến